

Số: 256/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2017

## THÔNG BÁO

**Kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ,  
Trưởng Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ  
Trương Hòa Bình tại Hội nghị trực tuyến sơ kết công tác cải cách  
hành chính 06 tháng đầu năm 2017 và công bố Chỉ số cải cách  
hành chính năm 2016 của các bộ, cơ quan ngang bộ,  
Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương**

Ngày 30 tháng 5 năm 2017, tại Trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ, Trưởng Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ Trương Hòa Bình đã chủ trì Hội nghị trực tuyến sơ kết công tác cải cách hành chính 06 tháng đầu năm 2017 và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2016 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Tham dự Hội nghị tại điểm cầu Trụ sở Chính phủ có đại diện lãnh đạo các bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan thông tin, truyền thông. Tại điểm cầu Trụ sở Ủy ban nhân dân 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy, Thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Lãnh đạo Sở Nội vụ, đại diện một số sở, ban, ngành có liên quan.

Sau khi nghe: báo cáo của Bộ Nội vụ; tham luận của đại diện lãnh đạo Bộ Tư pháp, Bộ Tài Chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Chính phủ; tham luận của đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân 05 thành phố trực thuộc trung ương, các tỉnh Quảng Ninh, Đắk Lắk, Lào Cai; tổng kết của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ về các ý kiến tại các tham luận; công bố của Bộ Nội vụ về Chỉ số cải cách hành chính năm 2016 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ, Trưởng Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã kết luận như sau:

### **I. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỪ ĐẦU NĂM ĐẾN NAY**

1. Với chủ trương “đổi mới mạnh mẽ công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính, bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ, đồng bộ giữa cải cách hành chính với

xây dựng Chính phủ điện tử và kiểm soát thủ tục hành chính”, thời gian qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã đặc biệt quan tâm và chỉ đạo triển khai quyết liệt công tác cải cách hành chính. Các thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã chủ động tham mưu cho Chính phủ triển khai nhiều giải pháp, mô hình cải cách mới và sáng tạo để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đồng thời, tích cực triển khai công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các bộ, ngành, địa phương; qua đó, đã có những chỉ đạo kịp thời, hiệu quả để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, để tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, thông thoáng, Chính phủ đã tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp theo tinh thần quyết tâm xây dựng Chính phủ kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động, phục vụ người dân và doanh nghiệp, trong đó, cải cách thủ tục hành chính là khâu then chốt.

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính như: Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo cải cách hành chính năm 2017; Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2017 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ; thành lập Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ để đôn đốc việc thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; kiện toàn Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính để tư vấn, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ về các sáng kiến cải cách cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính liên quan đến sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân cũng như đánh giá việc cải cách thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương; Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ đã thực hiện nhiều cuộc đối thoại với doanh nghiệp và họp với các bộ, ngành để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh. Trong 06 tháng đầu năm 2017, các bộ, ngành, địa phương đã ban hành kịp thời các văn bản nhằm quán triệt và tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính.

Công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế đã có bước chuyển biến rất tích cực, Chính phủ về cơ bản đã chấm dứt tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh.

Một số kết quả nổi bật trong công tác cải cách hành chính đã đạt được như: thủ tục hành chính ngày càng thống nhất, đồng bộ, đơn giản, thuận lợi, công khai, minh bạch, nhiều nội dung cải cách trọng tâm, có tác động trực tiếp tới sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân đã được thực hiện; hệ thống thể chế bảo đảm cho việc cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan nhà nước tiếp tục được hoàn thiện, đáp ứng những yêu cầu mới của sự phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế.

Văn phòng Chính phủ đã rà soát, xác định các dịch vụ hành chính công có thể được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3, 4 tại các bộ, ngành, địa phương để trình Thủ tướng Chính phủ ban hành, thực hiện trong năm 2017; đồng thời, đã đưa vào vận hành, khai thác Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp và Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ. Kể từ khi vận hành, hai Hệ thống thông tin đã tiếp nhận, xử lý hơn một ngàn phản ánh, kiến nghị.

Bộ Nội vụ đã và đang triển khai có hiệu quả các công cụ quản lý mới là Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước nhằm giúp Chính phủ theo dõi, đánh giá kết quả triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính của các bộ, ngành, địa phương; đồng thời, tăng cường sự tham gia của người dân, doanh nghiệp vào tiến trình xây dựng và thực hiện các chính sách cải cách hành chính.

Việc thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP năm 2016, Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2017 và Nghị Quyết số 19-2017/NQ-CP của Chính phủ đã đạt được kết quả cải cách rõ rệt trên các lĩnh vực thuế, hải quan, công thương, giao thông vận tải, bảo hiểm xã hội.... Nhiều sáng kiến cải cách hành chính đã được nghiên cứu, áp dụng tại một số địa phương như: việc đánh giá hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, xây dựng, triển khai đề án kiểm soát giải quyết thủ tục hành chính ngoài khu vực một cửa v. v... đã có tác động tích cực, thúc đẩy cải cách hành chính nói chung, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức.

Báo cáo của Ngân hàng Thế giới về Môi trường kinh doanh năm 2017 xếp hạng Việt Nam tăng 9 bậc (từ vị trí 91/189 lên 82/190) với nhiều chỉ số tăng hạng mạnh; trong đó có chỉ số bảo vệ nhà đầu tư tăng hạng nhiều nhất với 31 bậc (từ 118 lên vị trí 87); giao dịch thương mại qua biên giới đạt mức tăng 15 bậc (từ vị trí 108 lên vị trí 93); nộp thuế và bảo hiểm xã hội tăng 11 bậc, thời gian được rút ngắn 230 giờ (từ 770 giờ xuống còn 540 giờ); tiếp cận điện năng cải thiện 5 bậc do thời gian rút ngắn còn 46 ngày (năm ngoái là 59 ngày).

2. Bên cạnh những kết quả tích cực đạt được, trong công tác cải cách hành chính thời gian qua còn những hạn chế, yếu kém như sau: Thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực tuy đã được cải cách nhưng vẫn còn rườm rà, bất cập, gây khó khăn cho doanh nghiệp, nhất là những quy định liên quan đến kiểm tra chuyên ngành; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính chưa đồng bộ; triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 ở nhiều nơi còn mang tính hình thức, chưa thực sự mang lại lợi ích cho người dân, doanh nghiệp; việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông chưa có bước đột phá; chưa có quy định về các mô hình tổ chức và hoạt động của Trung tâm

hành chính công cấp tỉnh; việc trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp tại nhiều bộ, ngành, địa phương còn chậm; một số nhiệm vụ cải cách hành chính chưa được triển khai theo đúng tiến độ và kế hoạch đã phê duyệt; công tác tuyển dụng, điều động, luân chuyển và bổ nhiệm cán bộ, công chức ở một số nơi còn chưa được thực hiện nghiêm túc; triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập vẫn còn nhiều bất cập; hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến còn thấp; hạ tầng công nghệ thông tin chưa được triển khai đồng bộ, thống nhất tại các bộ, ngành, địa phương; công tác phối hợp giữa các cơ quan ngành dọc ở trung ương với các địa phương và việc phân cấp giữa các bộ, ngành với địa phương chưa được đẩy mạnh, dẫn đến kéo dài thời gian giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TỪ NAY ĐẾN CUỐI NĂM 2017**

Để khắc phục những hạn chế, yếu kém nêu trên, nâng cao hiệu quả thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016, từ nay đến cuối năm 2017, các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Tiếp tục đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu bộ, ngành, địa phương các cấp trong thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo sự nhất quán, kiên trì, liên tục trong cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính từ xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức triển khai, kiểm tra, đánh giá kết quả trên cơ sở kế hoạch và mục tiêu đã đề ra. Thực hiện có kết quả các nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại Nghị quyết số 35/NQ-CP năm 2016, Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2017 và Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP, Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính hàng năm trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ, ngành, địa phương.

2. Các bộ, cơ quan thực hiện nghiêm Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; kiên quyết xóa bỏ cơ chế "xin - cho", lợi ích nhóm. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan và các địa phương tiếp tục rà soát, trình Chính phủ trong tháng 11 năm 2017 bổ sung các lĩnh vực có thể phân cấp tiếp cho địa phương, theo hướng cấp nào sát việc nhất thì cấp đó thực hiện, tránh tình trạng thông qua nhiều cấp trung gian dẫn đến kéo dài thời gian giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức. Các bộ, cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương không ôm đồm, bao biện, làm thay địa phương; cần tập trung vào xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực quản lý và tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm.

### 3. Các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

a) Quán triệt và thực hiện nghiêm Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện chủ trương tinh giản biên chế; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ với nội dung trọng tâm là: việc tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý và thanh tra, kiểm tra tối thiểu 30% các đơn vị thuộc, trực thuộc trong năm 2017 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 4951/VPCP-TCCV ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ; việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức; xử lý nghiêm những cá nhân, đơn vị cố ý làm trái các quy định pháp luật, gây khó khăn cho người dân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính;

b) Gắn kết chặt chẽ việc xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử với cải cách thủ tục hành chính. Khẩn trương hoàn thiện, ban hành và triển khai kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ, kiến trúc chính quyền điện tử cấp tỉnh theo đúng hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông. Đẩy mạnh việc xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia, các phần mềm dùng chung, bảo đảm tính tương thích, đồng bộ và thông suốt để nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong quá trình xử lý công việc; tăng tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử trao đổi giữa các cơ quan nhà nước. Thực hiện cung cấp trực tuyến dịch vụ công mức độ 3, 4 và tích hợp các dịch vụ công này với Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và đưa vào vận hành Cơ sở Dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ đơn giản hóa thủ tục hành chính và giấy tờ công dân;

c) Tuyên truyền và thực hiện nghiêm Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; hoàn thành việc công bố, công khai trước ngày 31 tháng 7 năm 2017 trên trang thông tin điện tử của cơ quan danh mục thủ tục hành chính được thực hiện và không được thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích quy định tại Điều 18 Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg nêu trên; gửi báo cáo đến Bộ Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 8 năm 2017.

d) Thực hiện nghiêm, có hiệu quả Quy chế tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ ban hành kèm theo Quyết định số 574/QĐ-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ. Phát huy vai trò của Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục

hành chính của Thủ tướng Chính phủ trong việc nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp.

4. Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan trong quý III năm 2017 trình Chính phủ ban hành Nghị định về cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan nhà nước các cấp, bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ, đồng bộ giữa kiểm soát thủ tục hành chính với xây dựng Chính phủ điện tử; thiết lập hệ thống thông tin điện tử một cửa kết nối giữa các cấp chính quyền nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, kiểm soát chặt chẽ việc giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; tăng cường tính công khai minh bạch và trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức, viên chức; tăng tính liên thông, kết nối, chia sẻ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính; tăng số lượng thủ tục hành chính được hướng dẫn, tiếp nhận, giám sát, trả kết quả; tạo hành lang pháp lý cho việc đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền và cho tổ chức và hoạt động của các trung tâm hành chính công, trong đó cần tính tới yếu tố đặc thù của địa phương, bảo đảm tính khả thi và tạo chuyển biến tích cực trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

5. Phát huy vai trò của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ trong việc đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Các bộ, ngành, địa phương phải nghiêm túc thực hiện các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, chấp hành nghiêm thời hạn báo cáo. Văn phòng Chính phủ đề xuất xử lý các vi phạm trong việc không chấp hành nghiêm kỷ luật báo cáo. Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Bộ trưởng, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tại bộ, ngành, địa phương mình, trong đó, chú trọng vào việc thực hiện cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính.

6. Căn cứ vào kết quả Chỉ số cải cách hành chính hàng năm được Bộ Nội vụ công bố, các bộ, ngành, địa phương rà soát, xác định rõ những điểm mạnh cũng như những hạn chế, yếu kém trong công tác cải cách hành chính của đơn vị mình được thể hiện thông qua số điểm đạt được của từng tiêu chí, lĩnh vực cải cách; từ đó, chỉ đạo làm rõ nguyên nhân của hạn chế, yếu kém cũng như trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức trong triển khai từng nhiệm vụ cải cách hành chính; đồng thời, đề ra các biện pháp cụ thể để khắc phục, bảo đảm nhiệm vụ cải cách hành chính được triển khai đúng tiến độ và kế hoạch. Đưa Chỉ số cải cách hành chính là một trong những nội dung kiểm tra về cải cách hành chính của Lãnh đạo Chính phủ.

7. Về hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ:

a) Các thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ phát huy tinh thần trách nhiệm, thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban Chỉ đạo; tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực do mình quản lý tại các bộ, ngành, địa phương;

b) Bộ Nội vụ là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được phân công; tích cực tham mưu, đề xuất cho Chính phủ ban hành các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính; sử dụng có hiệu quả các công cụ quản lý, bao gồm: Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Bộ Nội vụ, các bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Các thành viên Ban CĐCCHC của Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN; các Vụ: TH, PL, TCCV, CN, NN, KTTH, KGVX, ĐMDN, QHĐP, TCCB; TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, KSTT (02). NĐ Hào, 205b.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Nguyễn Xuân Thành**